TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 25/5/2018
V/v: "Tranh chấp ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Tình

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Bùi Anh Long và bà Nguyễn Thị

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Phan Đình Phú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân – Bình Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa*: Nguyễn Thành Yên – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 230/2017/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 11 năm 2017 về việc: "Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Văn Công H - sinh năm 1973 *(vắng mặt)*

Bị đơn: Bà Dương Thị T – sinh năm 1973 *(vắng mặt)*

Cùng địa chỉ: Thôn Đ.M X, xã T.X, Hàm Tân, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/11/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Văn Công H trình bày:

Ông và bà Dương Thị T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 1996 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Trong thời gian chung sống ông bà phát sinh mâu thuẫn vì và Thạnh đam mê cờ bạc, không có trách nhiệm với gia đình. Đến năm 2008, bà T bỏ đi nơi khác làm ăn sinh sống và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Hiện tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với bà T.

Quá trình chung sống, ông và bà T có 04 con chung là Văn Thị Thu H, sinh ngày 26/9/1998;Văn Thị Thúy H, sinh ngày 27/4/2001; Văn Thị Tường V, sinh ngày

02/02/2005; Văn Thị Thảo L, sinh ngày 25/4/2007; con chung Văn Thị Thu H đã trưởng thành và có khả năng lao động. Hiện các con đang ở với ông, ông có nguyện vọng khi được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con Văn Thị Thúy H, Văn Thị Tường V, Văn Thị Thảo L, không yêu cầu bà T cấp dưỡng cấp dưỡng nuôi con.

Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung, nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân.

Bị đơn Dương Thị T đã được Tòa án giao và tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không có mặt nên quá trình giải quyết vụ án Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Dương Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt; nguyên đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử là đúng quy định.

- Về nội dung vụ án: Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa ông Văn Công H và bà Dương Thị T đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn được; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giao các cháu Văn Thị Thúy H, Văn Thị Tường V và Văn Thị Thảo L cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung đương sự không yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Ông H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Dương Thị T cư trú tại thôn Đ.M X, xã T.X, Hàm Tân, Bình Thuận; căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên yêu cầu khởi kiện của ông Văn Công H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn Dương Thị T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và các văn bản tố tụng khác nhưng không cung cấp các tài liệu, chứng cứ, không đến Tòa án theo triệu tập được xem là từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; tại biên bản lấy lời khai ngày 06 tháng 4 năm 2018, nguyên đơn Văn Công H có

yêu cầu xin vắng mặt tại các phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Văn Công H và bà Dương Thị T tự nguyện tìm hiểu, sống chung và đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 10 năm 1996 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận đúng quy định của pháp luật nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của ông Văn Công H thì sau khi kết hôn, vợ chồng hạnh phúc một thời gian, đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn, do bà T đam mê cờ bạc dẫn đến nợ nần rồi bỏ đi khỏi địa phương và sống ly thân với ông từ đó cho đến nay; thỉnh thoảng bà Thạnh về nhà thăm con có một vài lần nhưng không cho ông H biết địa chỉ. Do tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên ông H yều cầu được ly hôn với bà T.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Dương Thị T không cung cấp được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào cũng như không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng; tại biên bản lấy ý kiến, nguyện vọng của con chưa thành niên, các con của ông H và bà T đều thống nhất trình bày: "Thời gian sau này mẹ đi làm ăn xa thì chúng cháu sống với ba. Trước đây mẹ thỉnh thoảng về thăm nhưng dạo gần đây mẹ không về thăm nữa".

Như vậy, lời trình bày của ông H là có cơ sở, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ; Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung vợ chồng giữa ông H và bà T đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Văn Công H.

[3] Về con chung:

Trong thời kỳ hôn nhân, ông Văn Công H và bà Dương Thị T có 04 con chung là Văn Thị Thu H, sinh ngày 26/9/1998;Văn Thị Thúy H, sinh ngày 27/4/2001; Văn Thị Tường V, sinh ngày 02/02/2005; Văn Thị Thảo L, sinh ngày 25/4/2007; con chung Văn Thị Thu H đã trưởng thành và có khả năng lao động. Quá trình giải quyết vụ án, ông H có nguyện vọng được nuôi các con Văn Thị Thúy H, Văn Thị Tường V, Văn Thị Thảo L, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay ông H là người đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con và các cháu cũng có nguyện vọng được sống với ông H. Để đảm bảo cho sự phát triển về thể chất, tâm sinh lý, quyền lợi về mọi mặt của các cháu nên Hội đồng xét xử giao các con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Ông H không yêu cầu bà T phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung:

Quá trình giải quyết vụ án, đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

-Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Văn Công H.

- *Về hôn nhân*:

Cho ly hôn giữa ông Văn Công H và bà Dương Thị T.

- *Về con chung*:

Giao các con Văn Thị Thúy H, sinh ngày 27/4/2001; Văn Thị Tường V, sinh ngày 02/02/2005; Văn Thị Thảo L, sinh ngày 25/4/2007cho ông Văn Công H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Bà Dương Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Dương Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

- *Về tài sản chung*:

Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Ông Văn Công H phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0016506 ngày 08/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

4. Án xử công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Tình

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- THA dân sự huyện Hàm Tân;
- Các đương sự;
- Lưu HS.